

Số: 508/2021/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 25 tháng 06 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 428/2021/TLST-HNGĐ ngày 17-05-2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thu T**, sinh năm 1993; phường N, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội;

- **Bị đơn: Ông Bùi Quốc C**, sinh năm 1992; phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội; Cư trú tại: phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15-06-2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15-06-2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thu T và ông Bùi Quốc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thu T và ông Bùi Quốc C có 01 con chung là cháu Bùi Thảo M, sinh ngày 03/11/2016. Bà Nguyễn Thu T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Thảo M; Ông Bùi Quốc C cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Nguyễn Thu T là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 06/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Ông Bùi Quốc C có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Bà Nguyễn Thu T và ông Bùi Quốc C không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Bà Nguyễn Thu T và ông Bùi Quốc C không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ), không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thu T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp theo Biên lai số 0068750 ngày 13-05-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKS nhân dân Q. Đ;
- UBND phường L, Đ, Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Tuyền